

Bản án số: 325/2022/HS-PT

Ngày: 02 – 12 – 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán: Ông Lê Khắc Thịnh.

Ông Phạm Minh Tùng.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Phan Thị Kim Loan- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 283/2022/TLPT-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Phan Văn B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có kháng cáo:

Phan Văn B, sinh năm 1976 tại tỉnh Tiền Giang; giới tính: Nam; nơi cư trú: Ấp 5, xã Tam H, huyện Châu T, tỉnh Tiền G; nghề nghiệp: tài xế lái xe tải; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn S (đã chết) và con bà Nguyễn Thị B (đã chết); bị cáo có vợ và có 02 con; tiền sự: không; tiền án: không; tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo hiện đang tại ngoại (*có mặt tại phiên tòa*).

Trong vụ án còn có bị cáo Ngô Văn R và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị C không kháng cáo; vụ án không có kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phan Văn B được bà Nguyễn Thị C ngụ ở ấp 5, xã Tam H, huyện Châu T, tỉnh Tiền G thuê lái xe ô tô tải biển số 63K- 07XX chở rau, củ, quả từ tỉnh Tiền G giao cho khách hàng tại khu vực thành phố Hồng N, tỉnh Đồng T và ngược lại, tiền công tính theo tháng là 10.000.000 đồng, làm phụ xe cho B là Ngô Văn R, tiền công của R là 8.000.000 đồng/tháng.

Vào lúc 09 giờ 10 phút ngày 01/8/2021, như mọi khi, B điều khiển xe ô tô tải biển số 63K- 07XX, R làm phụ xế chở rau, củ, quả từ tỉnh Tiền G giao cho các khách hàng ở thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp. Giao hàng xong, trong lúc xe đang đậu tại bến xe thành phố Hồng N chờ nhận hàng hóa chở về Tiền G, thì có 01 người phụ nữ tên P đến chào bán thuốc lá ngoại nhập lậu, Phan Văn B đồng ý mua để bán kiếm lời. Sau khi thỏa thuận xong, P chỉ cho B lấy thuốc lá ở chỗ góc bến xe Hồng N, số lượng 1.250 bao, gồm: 750 bao hiệu Scott, 400 bao hiệu Jet, 100 bao hiệu Hero được đựng trong 02 thùng carton lớn với giá 24.400.000 đồng. Phan Văn B trực tiếp nhận và chất lên xe, lúc đó Ngô Văn R hỏi B thùng đựng gì? B trả lời là đựng thuốc lá nhập lậu.

Sau khi biết Phan Văn B đã mua thuốc lá ngoại nhập lậu thì Ngô Văn R nảy sinh ý định cũng mua thuốc đem về Tiền G. Lúc này khoảng 12 giờ 30 phút, có 01 người thanh niên lạ đến chào bán thuốc lá lậu, R đã đồng ý mua số lượng là 490 bao, gồm: 300 bao hiệu Scott, 150 bao hiệu Jet và 40 bao hiệu Hero đựng trong 03 thùng carton nhỏ với giá 8.800.000 đồng. R trực tiếp nhận số thuốc trên và chất lên cùng chỗ với các thùng thuốc lá của B.

Sau khi nhận hàng xong, B và R cho xe quay trở về Tiền G, khi đến khu vực thị trấn Thanh B, huyện Thanh B, tỉnh Đồng T thì bị Tổ tuần tra kiểm soát và xử lý vi phạm về phòng, chống dịch covid 19 thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng T bắt quả tang trên xe ô tô tải biển số 63K- 07XX do Phan Văn B điều khiển, Ngô Văn R làm phụ xế có vận chuyển 1.740 bao thuốc lá, gồm: 1.050 bao hiệu Scott, 550 bao hiệu Jet và 140 bao hiệu Hero chứa trong 05 thùng carton để phía sau thùng xe tải, phía bên trái.

Trong quá trình điều tra và xét xử sơ thẩm, các bị cáo Phan Văn B, Ngô Văn R đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng số 31/CT-VKS-TB ngày 09/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp truy tố các bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn B, Ngô Văn R phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm l khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn B 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm l khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn R 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2022 đến ngày 01/8/2022.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, nêu quyền và thời hạn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đến ngày 20/9/2022, bị cáo Phan Văn B có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Văn B thừa nhận hành vi vận chuyển từ thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp về tỉnh Tiền G số lượng 1.740 bao thuốc lá ngoại nhập lậu vào ngày 01/8/2021 cùng với Ngô Văn R thì bị Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Tháp bắt quả tang tại thị trấn Thanh B, huyện Thanh B. Bị cáo thừa nhận Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp kết án bị cáo phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai. Bị cáo kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ, xử bị cáo dưới khung hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo hoặc được áp dụng hình phạt tiền thay cho hình phạt tù. Bị cáo cung cấp tình tiết mới là đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và nêu lý do là mẹ của bị cáo có công với cách mạng, bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động duy nhất.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm nhận định hành vi của bị cáo Phan Văn B bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm l khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 06 tháng tù là mức án thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố, xét xử. Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm mức án xuống dưới khung hình phạt, được hưởng án treo hoặc được áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền, bị cáo có cung cấp tình tiết mới

là đã nộp án phí hình sự sơ thẩm, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhưng các tình tiết này là không có cơ sở chấp nhận. Xét tính chất, mức độ, vai trò phạm tội của bị cáo là không thể xử dưới khung hình phạt, cho hưởng án treo hoặc phạt tiền. Đồng thời, mức án 06 tháng tù là phù hợp, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận, bị cáo Phan Văn B không tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy, thuốc lá điều ngoại nhập lậu là hàng cấm, nên việc buôn bán, tàng trữ, vận chuyển mặt hàng này là hành vi trái pháp luật. Vào ngày 01/8/2021, bị cáo Phan Văn B là tài xế xe tải đã cùng với Ngô Văn R là phụ xe lợi dụng xe ưu tiên luồng xanh trong thời gian chống dịch Covid 19 vận chuyển thuốc lá điều ngoại nhập lậu từ thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp về Tiền G với tổng số lượng là 1.740 bao các loại, gồm có: 140 bao hiệu Hero, 550 bao hiệu Jet và 1.050 bao hiệu Scott, bị bắt quả tang tại thị trấn Thanh B, huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp kết án bị cáo Phan Văn B phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Phan Văn B là “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, “*thành khẩn khai báo*”; bị cáo có mẹ là bà Nguyễn Thị B được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì và có chú là Liệt sĩ Phan Thành L (gia đình có công với cách mạng) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm cũng áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo B là “*lợi dụng dịch bệnh để phạm tội*” theo điểm 1 khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng của Tòa án cấp sơ thẩm là đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã có cân nhắc để xử phạt bị cáo 06 tháng tù là mức án thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố, xét xử. Mức hình phạt này là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Nay bị cáo kháng cáo xin giảm mức án xuống dưới khung hình phạt, được

hưởng án treo hoặc xin được áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền, mặc dù bị cáo có cung cấp tình tiết là đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm, nêu lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, nhưng các tình tiết này không có cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận và vì mức hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm là phù hợp như đã có phân tích ở trên. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[3] Xét thấy, ngày 19/9/2022 bị cáo Phan Văn B có nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu số 0000492 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Như vậy, bị cáo Phan Văn B đã thi hành xong quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm về án phí hình sự. Tiếp tục quản lý số tiền 200.000 đồng mà bị cáo đã nộp để đảm bảo thi hành án.

[4] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm về quan điểm giải quyết vụ án là có căn cứ chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn B.

Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt tù đối với bị cáo Phan Văn B.

2. Tuyên bố bị cáo Phan Văn B phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51; điểm l khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn B 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/02/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Phan Văn B đã nộp xong. Tiếp tục quản lý số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm mà bị cáo Phan Văn B đã nộp theo Biên lai thu số 0000492 ngày 19/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp để bảo đảm thi hành án.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TA-VKS-THADS huyện Thanh B;
- CQCSĐT Công an huyện Thanh B;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Loan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh